TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIÊN KHÁNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ	*Diên Khánh, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 286/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn T - sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Xuân P, xã Suối T, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Xuân T - sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Xuân P, xã Suối T, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Xuân T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên là Trần Bảo H, sinh ngày 09/8/2007 và Trần Bảo H, sinh ngày 08/02/2010. Ông Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/cháu/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2022 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trong quá trình nuôi dưỡng, nếu xét thấy cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi

người trực tiếp nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị Xuân T xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Văn T nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó ông T tự nguyện nộp thay 75.000 đồng tiền án phí của bà T) và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0007606 ngày 17/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh. Ông T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình và án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- UBND xã Suối Tiên, huyện Diên Khánh
(Nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trương Minh Hải